

Soạn bài: Tìm hiểu chung về văn biểu cảm

TÌM HIỂU CHUNG VỀ VĂN BIỂU CẢM

I. KIẾN THỨC CƠ BẢN

1. Nhu cầu biểu cảm của con người

a) Cho các câu ca dao sau:

- Thương thay con quốc giữa trời

Dầu kêu ra máu có người nào nghe.

- Đứng bên ni đồng, ngó bên tê đồng, mênh mông bát ngát.

Đứng bên tê đồng, ngó bên ni đồng, bát ngát mênh mông.

- Thân em như chèn lúa đồng đồng,

Phát phơ dưới ngọn nắng hồng ban mai.

b) Người ta đã thổ lộ tình cảm, cảm xúc gì trong các câu ca dao trên? Thổ lộ như vậy để làm gì?

Gợi ý: Thổ lộ tình cảm, cảm xúc gắn với nhu cầu giao tiếp của con người. Trong giao lưu tình cảm với người khác, niềm vui sẽ được nhân lên còn nỗi buồn sẽ được chia sẻ. Những câu ca dao trên cho thấy những sắc thái, cung bậc tình cảm khác nhau của con người, là nỗi buồn thương hờn tủi của con chim quốc không được đồng cảm, là bên này với bên kia đồng mênh mông như lòng người rộng mở trong không gian, là cô gái đương thì tươi đẹp, rạo rực trong ánh ban mai,... Dù buồn hay vui những tình cảm được thổ lộ đều thật đẹp. Người ta chỉ có thể giao cảm được với nhau khi cùng có nhu cầu cho người khác hiểu mình, khi những tình cảm, cảm xúc được thổ lộ mang ý nghĩa nhân ái, vị tha, hướng tới sự tốt lành, cái thiện, sự chân thành,... Có nhiều cách biểu cảm khác nhau, không chỉ văn bản biểu cảm mới bộc lộ tình cảm những loại văn bản này lấy đời sống tình cảm của con người làm đối tượng thể hiện, trực tiếp bộc lộ những rung động, cảm xúc, giải bày thế giới tình cảm.

c) Khi viết thư cho bạn bè, em có bộc lộ tình cảm không? Bộc lộ như vậy để làm gì?

Gợi ý: Khi viết thư, người ta thường hướng tới hai mục đích chính: thông tin và giao lưu tình cảm. Bạn bè là những người gần gũi, có thể đồng cảm, chia sẻ tình cảm với mình. Trong mỗi bức thư, có khi ngay sự thăm hỏi, thông tin cho nhau cũng đã mang ý nghĩa biểu cảm, chưa nói rằng qua thư người ta có thể trực tiếp giải bày tâm sự, chia sẻ cho nhau những nỗi buồn, niềm vui, để hiểu nhau hơn và cùng nhau sống tốt hơn. Không mở

lòng ra với người thì người sẽ khép lòng lại trước ta.

2. Đặc điểm chung của văn biểu cảm

a) Đọc hai đoạn văn sau đây và cho biết chúng biểu đạt những gì? Hãy so sánh nội dung biểu đạt của hai đoạn văn này với nội dung biểu đạt của văn tự sự và miêu tả.

(1) Thảo thương nhớ ơi! Mới ngày nào Thảo còn ngồi chung một bàn với Hồng, Minh, Ngọc, thế mà nay Thảo đã theo cha mẹ vào Thành phố Hồ Chí Minh, để cho bọn mình xiết bao mong nhớ. Thảo có nhớ những lần chúng mình cùng dạo Hồ Tây, cùng chơi Thủ Lệ, cùng tham quan Ao Vua? Thảo có nhớ một lần mình ốm dài, Thảo chép bài cho mình?

(Bài làm của học sinh)

(2) Trên đài, một người con gái nào đó vừa hát một bài dân ca của đất nước ta trong đêm khuya. Bây giờ tất cả im lặng rồi, giọt sao ngoài khung cửa đọng lại, đứng im, không nháy nữa, đêm đã đi vào chiều sâu, mà vẫn còn nghe âm vang mãi giọng hát của người con gái lúc nãy. Một giọng hát dân ca, ngân nga bát ngát như cánh cò trên đồng lúa miền Nam chạy tới chân trời, có lúc rụt rè, e thẹn như khoé mắt người yêu mới gặp, có lúc tinh nghịch, duyên dáng như những đôi chân nhỏ thoăn thoắt gánh lúa chạy trên những con đường làng trộn lẫn bóng tre và bóng nắng... Có lẽ không phải là một người con gái đã hát trên đài. Đó chính là quê hương ta đang lên tiếng hát. Tiếng ngân nga dội lên từ lòng đất, ở trong đó một góc vườn có đôi cây sấu đông và một giàn bầu đông đưa quả nặng, một ngày đã xa, mẹ ta đã chôn nhúm rau của ta thừa ta mới lọt lòng. Đó là tiếng ngân của mặt đất, của dòng sông, của những xóm làng và những cánh đồng sau một ngày lao động và chiến đấu.

(Nguyên Ngọc, Đường chúng ta đi)

Gợi ý: Mặc dù không phải duy nhất, nhưng nội dung chính của hai đoạn văn là tình cảm của người viết. Ở đoạn (1), người viết thổ lộ nỗi nhớ khi xa bạn; những kỉ niệm được gợi nhắc lại cũng nhằm biểu hiện nỗi nhớ. ở đoạn văn (2) là tình cảm thiết tha, gắn bó sâu nặng với quê hương; các hình ảnh của quê hương được gợi tả là để giải bày tình cảm ấy, những hình ảnh thấm đẫm nỗi xúc động, chứa chan một tình yêu đất nước, như con hướng về mẹ.

b) Theo em, tình cảm, cảm xúc trong văn biểu cảm cần phải như thế nào? Nó hướng con người ta tới cái gì? Mang ý nghĩa ra sao với cuộc sống?

Gợi ý: Tình cảm, cảm xúc trong văn biểu cảm phải mang giá trị nhân văn, có tác dụng hướng con người vươn tới cái đẹp đẽ, trong sáng, được mọi người thừa nhận. Nếu có nội

dung tình cảm tiêu cực, xấu xa thì chỉ có thể là đối tượng để người viết lên án, phê phán, để cuộc sống đẹp hơn, người đối xử với người tốt hơn,...

c) Ở hai đoạn văn trên, người viết đã thể hiện tình cảm của mình bằng cách nào?

Gợi ý: Muốn biểu cảm được thì người viết phải biết sử dụng những cách thức cụ thể. Đó là lối bộc bạch trực tiếp tình cảm như trong đoạn văn (1); thông qua miêu tả như trong đoạn văn (2). Như vậy, bên cạnh các từ ngữ trực tiếp bộc lộ tình cảm như thương nhớ ơi, mới ngày nào ... thế mà, xiết bao mong nhớ,... còn là những kỉ niệm, các hình ảnh gợi liên tưởng như giọng hát dân ca trong đêm, cánh cò, con đường làng,... cũng thể hiện sâu sắc những cung bậc cảm xúc, lay động lòng người,...

II. RÈN LUYỆN KĨ NĂNG

1. Trong hai đoạn văn sau, đoạn nào là văn biểu cảm? Dựa vào đâu mà em cho là như vậy? Hãy chỉ ra nội dung biểu cảm của đoạn văn ấy.

(1) Hải đường: Loài cây nhỏ, họ chèn, lá dài, dày, mặt trên bóng, mép có nhiều răng cưa. Hoa mọc từ một đến ba đóa ở gần ngọn cây, ngọn cành, có cuống dài, tràng hoa màu đỏ tía, nhị đực rất nhiều. Hoa nở ở Việt Nam vào dịp Tết âm lịch, đẹp, không thơm. Thường trồng làm cảnh.

(Theo Từ điển bách khoa nông nghiệp)

(2) Từ cổng vào, lần nào tôi cũng phải dừng lại ngắm những cây hải đường trong mùa hoa của nó, hai cây đứng đối nhau trước tấm bình phong cổ, rộ lên hàng trăm đóa ở đầu cành phoi phới như một lời chào hạnh phúc. Nhìn gần, hải đường có một màu đỏ thắm rất quý, hân hoan, say đắm. Tôi vốn không thích cái lối văn hoa của các nhà nho cứ muốn tôn xưng hoa hải đường bằng hình ảnh của những người đẹp vương giả. Sự thực ở nước ta hải đường đâu phải chỉ mọc nơi sân nhà quyền quý, nó sống khắp các vườn dân, cả đình, chùa, nhà thờ họ. Dáng cây cũng vậy, lá to thật khỏe, sống lâu nên cội cành thường sần lên những lớp rêu da rắn màu gỉ đồng, trông dân dã như cây chè đất đỏ. Hoa hải đường rạng rỡ, nồng nàn, nhưng không có vẻ gì là yếu điệu thực nữ, cánh hoa khum khum như muốn phong lại cái nụ cười má lúm đồng tiền. Bỗng nhớ năm xưa, lần đầu từ miền Nam ra Bắc lên thăm đền Hùng, tôi đã ngẩn ngơ đứng ngắm hoa hải đường nở đỏ núi Nghĩa Lĩnh.

(Theo Hoàng Phủ Ngọc Tường, Hoa trái quanh tôi)

Gợi ý: - Để xác định đâu là văn bản biểu cảm, hãy trả lời các câu hỏi như khi tiến hành tạo lập một văn bản: viết để làm gì? về cái gì? như thế nào? (đoạn văn (2) là đoạn văn biểu cảm).

- Lưu ý sự việc mở đầu và kết thúc đoạn văn (2) có tác dụng phác ra không gian cụ thể, gợi những liên tưởng chân thực cho dòng cảm xúc. Về đẹp của hoa hải đường được tái hiện qua một sự cảm nhận tinh tế, in đậm dấu ấn cảm xúc của tác giả. Trên thực tế, sự phân biệt rạch ròi giữa biểu cảm với tự sự, miêu tả chỉ mang tính tương đối. Đoạn văn về hoa hải đường cho ta thấy sự hoà trộn đến thuần thực giữa miêu tả và biểu cảm để đem lại một bức tranh về cảm xúc trước vẻ đẹp của hoa.

2. Hãy chỉ ra nội dung biểu cảm trong bài thơ Sông núi nước Nam và Phò giá về kinh.

Gợi ý: Bài Sông núi nước Nam có hình thức biểu cảm trực tiếp hơn bài Phò giá về kinh. Sắc thái khẳng định danh pháp chủ quyền lãnh thổ của đất nước và ý chí quyết tâm bảo vệ lí tưởng về chủ quyền ấy trước mọi kẻ thù xâm lược được bộc lộ trực tiếp, không thông qua yếu tố trung gian nào. Trong Phò giá về kinh, hai câu đầu có yếu tố tự sự, tất nhiên sự kiện ở Chương Dương và Hàm Tử là phương tiện để tác giả thể hiện hào khí chiến thắng và khát vọng thái bình thịnh trị. Xem lại phần đọc hiểu bản để nắm được phương thức biểu cảm, nội dung tình cảm ở hai bài thơ một cách cụ thể.

3.* Một số bài văn biểu cảm hay: Cuộc chia tay của những con búp bê (Khánh Hoài), Một thứ quà của núi non: Cốm (Thạch Lam), Lao xao (Duy Khán), Cây tre Việt Nam (Thép Mới), Cô Tô (Nguyễn Tuân),...

4. Suy tâm và chép ra một số đoạn văn xuôi biểu cảm.

Gợi ý: Tham khảo 2 đoạn văn sau:

Trước mặt cô giáo, con đã thiếu lễ độ với mẹ. Việc như thế không bao giờ con được tái phạm nữa. En-ri-cô của bố ạ! Sự hỗn láo của con như một nhát dao đâm vào tim bố vậy! Bố nhớ, cách đây mấy năm, mẹ đã phải thức suốt đêm, cúi nhìn trên chiếc nôi trông chừng hơi thở hổn hển của con, quặn quai vì nỗi lo sợ, khóc nức nở khi nghĩ rằng có thể mất con!... Nhớ lại điều ấy, bố không thể nén cơn tức giận đối với con. Hãy nghĩ xem, En-ri-cô à! Con mà lại xúc phạm đến mẹ con ư? Người mẹ sẵn sàng bỏ hết một năm hạnh phúc để tránh cho con một giờ đau đớn, người mẹ có thể đi ăn xin để nuôi con, có thể hi sinh tính mạng để cứu sống con!

(Ét-môn-đơ đơ A-mi-xi, Mẹ tôi)

“... Hồi bé, đã bao lần tôi thả hồn tưởng tượng về những làng quê trong truyện đọc, nhưng chưa từng gặp một ngôi làng như nơi mình đang sống. Mười bảy tuổi, lên tàu Thống Nhất vào Nam, đến với miệt vườn sông nước; và sau này đi thực tế viết văn, làm báo, có dịp đến nhiều nơi nhưng tôi vẫn không thấy ở đâu giống ngôi làng thân thiết ấy!...

Làng tôi chẳng giống một làng nào bởi nó được ấp iu riêng trong kỉ niệm. Làng gần gũi,

thiên liêng và gợi nhớ như nổi nồn nao của mỗi mùa thu nghe tiếng trống tự trường, như cái giỏ tre bên hông bà ngoại trên đồng, như hương vị miếng trầu bà nội bồm bẻm chiều nào trên chiếc võng.

Thì ra, thời gian có thể làm phai nhiều thứ, nhưng kỉ niệm ấu thơ chẳng bao giờ phai nhạt. Phải chăng vì thế mà người ta có thể có những quê hương thứ hai nhưng cũng chỉ có một quê hương thứ nhất”.

(Nguyễn Trọng Hoàn, Quê hương thời thơ ấu, báo Giáo dục thời đại, tháng 8 - 1985)